

Ngày 22/11/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
HSG: Công ty TNHH Đầu tư và du lịch Hoa Sen đăng ký mua 2 triệu cp

HSG - CTCP tập đoàn Hoa Sen - Công ty TNHH Đầu tư và du lịch Hoa Sen, cổ đông lớn, đăng ký mua vào 2 triệu cổ phiếu HSG từ ngày 24/11 đến 23/12 theo phương thức khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, Du lịch Hoa Sen sẽ nâng sở hữu tại HSG lên hơn 41,6 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 21,17%.

HQC: Trưởng ban Kiểm soát đăng ký mua 2,5 triệu cp

HQC - CTCP Tư vấn - Thương mại - Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân - Từ ngày 22/11 đến 21/12, ông Trương Đức Hiếu, Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc HQC đăng ký mua 2 triệu cổ phiếu và ông Nguyễn Thành Văn, Trưởng ban Kiểm soát HQC đăng ký mua 2,5 triệu cổ phiếu.

KPF: chỉ giá Ủy viên HĐQT đăng ký bán 330.000 cp

KPF - CTCP Tư vấn Dự án Quốc tế KPF - Bà Nguyễn Thanh Hà, chỉ giá bà Nguyễn Thanh Hoa - Ủy viên HĐQT đăng ký bán hết 330.000 cp nhằm giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch từ 21/11 đến 18/12/2016 với phương thức khớp lệnh/thỏa thuận.

MPT: Chủ tịch HĐQT đăng ký bán 3,4 triệu quyền mua

MPT - CTCP May Phú Thành - Chủ tịch HĐQT Nguyễn Viết Tùng và Ủy viên HĐQT Tạ Thị Nga đăng ký bán lần lượt 3,4 triệu quyền mua (35,42%) và 650.000 quyền mua (6,77%). Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch từ 22/11 đến 25/11/2016.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu cán mốc 300 tỷ USD

Theo số liệu thống kê sơ bộ mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy tổng kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 11-2016 (từ 1-11 đến 15-11-2016) đạt hơn 15,82 tỷ USD giảm 2,7% (tương ứng giảm 438 triệu USD) so với kỳ 2 tháng 10-2016. Như vậy, tính đến hết ngày 15-11-2016 tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước đạt hơn 300,3 tỷ USD, tăng 5,3% (tương ứng tăng gần 14,99 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2015. Chi tiết xin xem tại: <http://www.baohaiquan.vn/Pages/Den-15-11-Kim-ngach-hang-hoa-XNK-can-moc-300-ty-USD.aspx>

Kỳ vọng tăng trưởng kinh tế phục hồi mạnh 5 năm tới

Kịch bản cơ sở được các chuyên gia của Ban Phân tích dự báo thuộc Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế xã hội quốc gia - NCIF (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) dự báo, tăng trưởng kinh tế trung bình giai đoạn 2016 - 2020 của Việt Nam có thể đạt mức 6,55%. Chi tiết xin xem tại: <http://tinnhanhchungkhoan.vn/dau-tu/ky-vong-tang-truong-kinh-te-phuc-hoi-manh-5-nam-toi-170174.html>

Ngày 22/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.120 đồng, quay đầu giảm 4 đồng so với hôm qua sau 9 phiên tăng liên tiếp

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 22/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.120 đồng, quay đầu giảm 4 đồng so với hôm qua sau 9 phiên tăng liên tiếp. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.784 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.456 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank niêm yết giá đồng bạc xanh ở mức 22.480 – 22.580 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 30 đồng ở cả chiều mua và bán so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 22/11: Giá vàng SJC ở mức 35,73 - 35,89 triệu đồng/lượng

Tại thời điểm 9 giờ 00 phút, Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết chiều mua vào là 35,73 triệu đồng/lượng và bán ra là 35,89 triệu đồng/lượng, tăng 40.000 đồng/lượng so với chốt phiên trước. Trên thế giới, giá vàng bật lên ngưỡng 1.220,2 USD/ounce, tăng gần 8 USD/ounce so với cùng thời điểm phiên trước. Ở mức giá hiện tại, sau khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank, giá vàng thế giới tương đương 33,22 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn gần 2,67 triệu đồng/lượng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 88.76	18,956.69
	Nasdaq	↑ 47.35	5,368.86
	S&P 500	↑ 16.28	2,198.18
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 2.19	6,777.96
	DAX	↑ 20.57	10,685.13
	CAC 40	↑ 25.23	4,529.58
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -15.85	18,090.17
	Hang Seng	↑ 13.57	22,357.78
	Shanghai	↑ 25.29	3,218.15

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 21/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0,47%, lên 18.956,69 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones tăng 88,76 điểm (tương đương 0,47%) lên 18.956,69 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 16,28 điểm (tương đương 0,75%) lên 2.198,18 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 47,35 điểm (tương đương 0,89%) lên 5.368,86 điểm.

Ngày 21/11: Dầu thô tăng 4,1%, lên 48,24 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex tăng 1,80 USD (+3,9%) lên 47,49 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 28/10/2016, dữ liệu từ Dow Jones cho thấy. Được biết, hợp đồng giao tháng 12 đã hết hạn vào thời điểm khép phiên ngày thứ Hai. Hợp đồng dầu WTI giao tháng 1 tăng 1,88 USD (+4,1%) lên 48,24 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn London tăng 2,04 USD (+4,4%) lên 48,90 USD/thùng.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 22/11/2016)

Ngày 22/11/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+7,62/+1,13%**

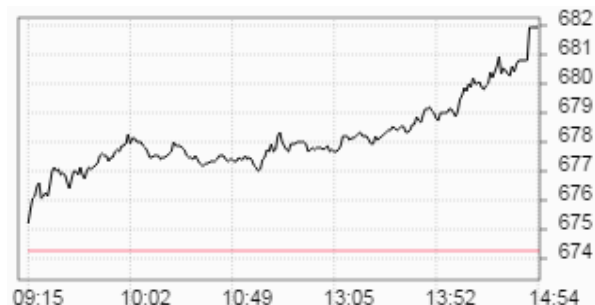
Giá trị (điểm) ↑ **681.91**

Khối lượng (cp) **113,014,531**

Giá trị (tỷ đồng) **2,242.21**

Số cp tăng giá ↑ **129**

Số cp giảm giá ↓ **121**

Số cp đứng giá → **66**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TIX	41.4	41.4	41.4	39.1	320 ↑	7.0%
TMT	18.8	19.3	19.3	18.8	76,270 ↑	6.9%
RIC	8.4	9	9	8.4	3,890 ↑	6.9%
LCM	2	2	2	1.9	167,550 ↑	6.9%
KSH	3.3	3.3	3.3	3.3	272,220 ↑	6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,28/+0,35%**

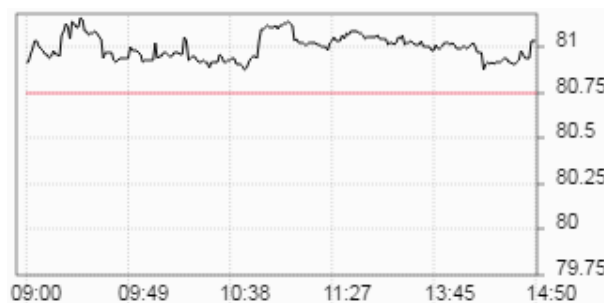
Giá trị (điểm) ↑ **81.03**

Khối lượng (cp) **37,502,127**

Giá trị (tỷ đồng) **376.97**

Số cp tăng giá ↑ **90**

Số cp giảm giá ↓ **94**

Số cp đứng giá → **192**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VIE	2.2	2.2	2.2	2.2	200 ↑	10.0%
TKU	10	11	11	10	2,700 ↑	10.0%
DST	14.5	15.9	15.9	13.1	156,013 ↑	9.7%
CAN	29	29	29	29	1,700 ↑	9.4%
ALT	11.8	11.8	11.8	11.8	151 ↑	9.3%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	4,070,440	989,463
BÁN	6,474,100	1,749,480
MUA - BÁN	-2,403,660	-760,017

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 22/11, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **108,97 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **bán ròng** gần **91,03 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **bán ròng** gần **17,94 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 22/11/2016

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 21/11/2016): 1,383,237.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 21/11/2016): 674.29 điểm

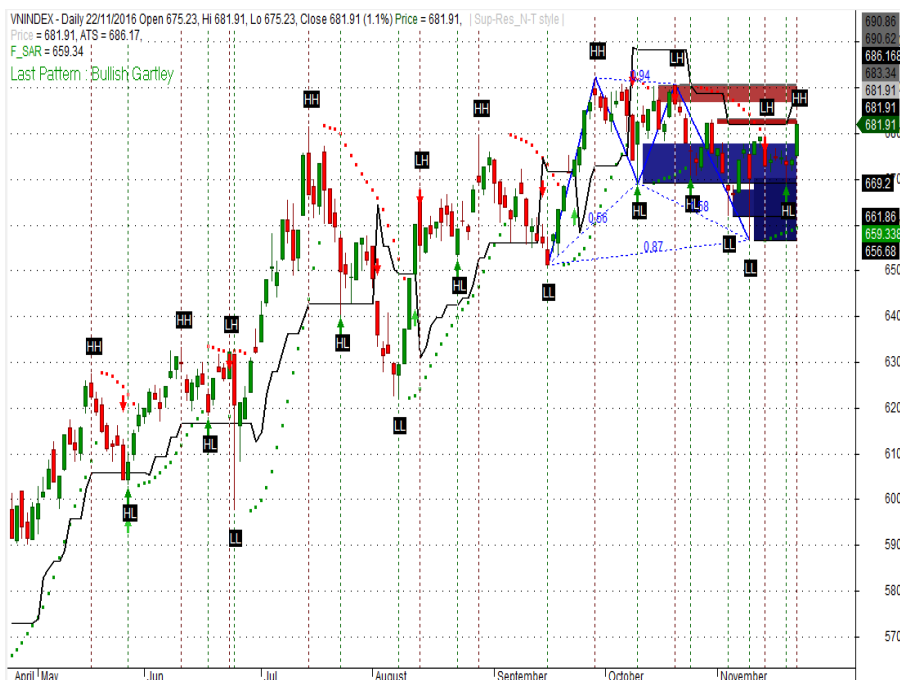
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	12.1%	1,209,549,924	138.5	140.7	2.2	1.6%	1,242,000	1.30
GAS	9.3%	1,913,950,000	67.3	68.7	1.4	2.1%	93,310	1.31
VCB	6.9%	2,665,020,334	35.7	36	0.3	0.8%	623,270	0.39
VIC	6.6%	2,153,234,792	42.6	42.6	0.0	0.0%	261,260	0.00
CTG	4.5%	3,723,404,556	16.55	16.75	0.2	1.2%	532,560	0.36
BID	3.8%	3,418,715,334	15.5	16.1	0.6	3.9%	1,905,030	1.00
ROS	3.7%	430,000,000	118	125.2	7.2	6.1%	2,410,130	1.51
MSN	3.5%	756,075,674	63.4	63.9	0.5	0.8%	135,790	0.18
BVH	3.0%	680,471,434	60.4	61.5	1.1	1.8%	431,630	0.36
HPG	2.2%	732,951,419	42	41.9	-0.1	-0.2%	3,014,150	-0.04
MWG	1.7%	146,888,974	156.5	164.4	7.9	5.1%	273,000	0.57
MBB	1.6%	1,604,000,000	13.4	13.4	0.0	0.0%	250,560	0.00
FPT	1.4%	459,426,684	43.1	43.1	0.0	0.0%	475,660	0.00
STB	0.9%	1,485,215,716	8.3	8.27	0.0	-0.4%	633,530	-0.02
EIB	0.9%	1,235,522,904	9.65	9.7	0.1	0.5%	110,680	0.03
DPM	0.8%	391,400,000	28.05	28.1	0.1	0.2%	332,610	0.01
SSI	0.7%	480,063,684	20.05	20.3	0.3	1.3%	929,250	0.06
NT2	0.7%	273,919,843	34.1	33.45	-0.7	-1.9%	620,270	-0.09
HSG	0.7%	196,539,829	46.45	46.3	-0.2	-0.3%	1,822,160	-0.01
KDC	0.6%	256,653,397	34.85	34.4	-0.5	-1.3%	205,350	-0.06

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 22/11/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



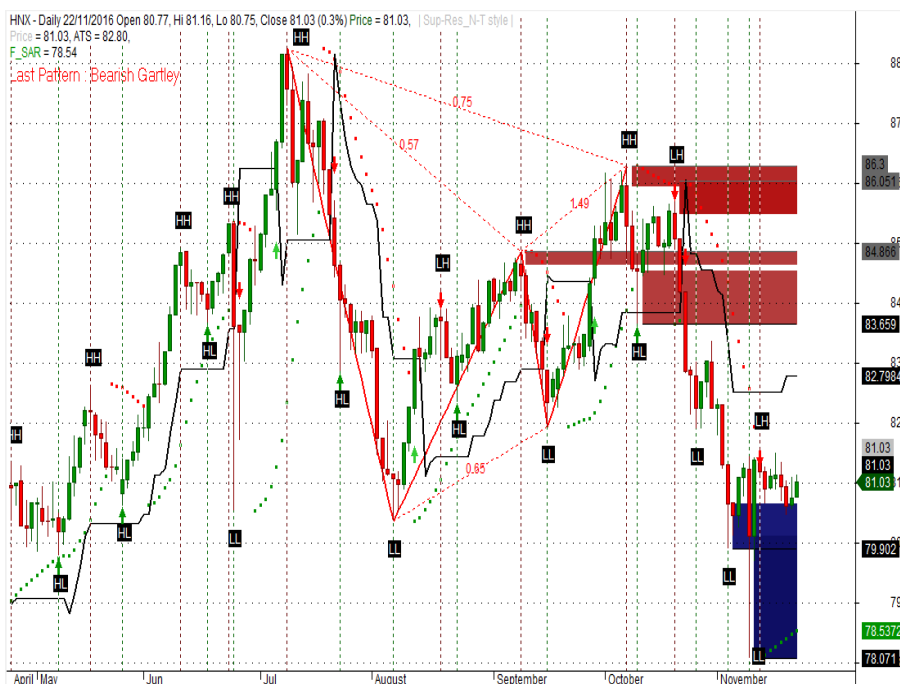
50% cash

50% stocks

Vùng mua: 670 - 675

Vùng chốt lời ngắn hạn: 680 - 685

HNX-INDEX



70% cash

30% stocks

Vùng mua: 80.5 - 81.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 81.5 - 82.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 680 - 685 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 670 - 675 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 670. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 660 - 665 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 680 - 685 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 690 - 695 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↑	ROC	↑	BBs
MA	→	RSI	↑	SD
MACD	→	Stochastic	↑	ATR
PSAR	↑	%R	↑	Volume
Aroon	↑	MFI	↑	Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 81.5 - 82.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.5 - 81.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 80.5. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 79.5 - 80.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 81.5 - 82.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 82.5 - 83.0 điểm.

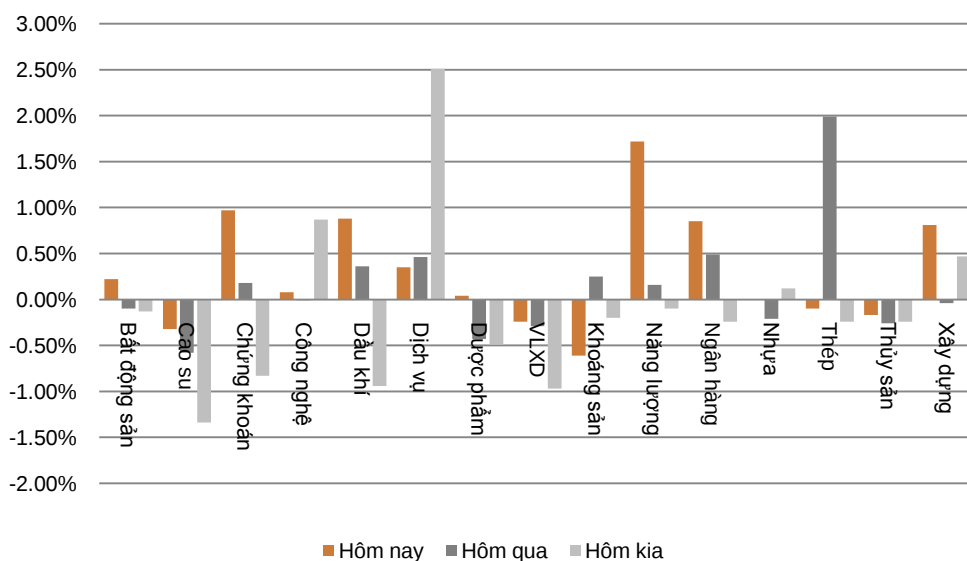
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↓	ROC	→	BBs
MA	↓	RSI	→	SD
MACD	↓	Stochastic	↑	ATR
PSAR	↑	%R	↑	Volume
Aroon	↑	MFI	↑	Volume

Ngày 22/11/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.22%
Cao su	↓ -0.32%
Chứng khoán	↑ 0.97%
Công nghệ	↑ 0.08%
Dầu khí	↑ 0.88%
Dịch vụ	↑ 0.35%
Dược phẩm	↑ 0.04%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.24%
Khoáng sản	↓ -0.61%
Năng lượng	↑ 1.72%
Ngân hàng	↑ 0.85%
Nhựa	→ 0.00%
Thép	↓ -0.10%
Thủy sản	↓ -0.17%
Xây dựng	↑ 0.81%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	20.05	20.3	↑ 0.3	↑ 1.3%	929,250
	HCM	26.8	27.1	↑ 0.3	↑ 1.1%	269,500
	KLS	11.1	11.1	→ 0.0	→ 0.0%	-
	VND	11.6	11.7	↑ 0.1	↑ 0.9%	290,800
	BVS	15.7	16.6	↑ 0.9	↑ 5.7%	52,710
Dầu khí	DPM	28.05	28.1	↑ 0.1	↑ 0.2%	332,610
	PVS	17.7	18	↑ 0.3	↑ 1.7%	2,881,910
	PVD	22.1	22.85	↑ 0.8	↑ 3.4%	1,534,930
	PVI	25	24.9	↓ -0.1	↓ -0.4%	165,470
	PVT	12.3	12.7	↑ 0.4	↑ 3.3%	567,230
Năng lượng	GAS	67.3	68.7	↑ 1.4	↑ 2.1%	93,310
	PPC	15.55	15.8	↑ 0.3	↑ 1.6%	136,850
	PGD	42	41.95	↓ -0.1	↓ -0.1%	1,070
	VSH	15.45	15.45	→ 0.0	→ 0.0%	29,630
	TMP	27.9	26	↓ -1.9	↓ -6.8%	100
	TBC	23.6	24.5	↑ 0.9	↑ 3.8%	1,380

(Cập nhật 17h20 ngày 22/11/2016)

Ngày 22/11/2016

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.75%	↓ -11.00%	↓ -15.08%	↓ -2.08%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -3.64%	↓ -1.22%	↑ 8.13%	↑ 60.59%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.57%	↓ -6.14%	↓ -2.60%	↑ 9.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -12.76%	↓ -15.06%	↑ 6.37%	↑ 63.17%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 1.05%	↑ 8.37%	↑ 3.59%	↑ 105.60%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.55%	↓ -4.83%	↓ -8.78%	↓ -11.99%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -3.26%	↓ -7.47%	↓ -7.67%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.44%	↓ -10.48%	↓ -2.47%	↓ -4.04%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -47.05%	↓ -6.30%	↑ 2.46%	↑ 36.22%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↓ -12.52%	↑ 1.80%	↑ 51.11%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -1.66%	↑ 1.78%	↑ 9.06%	↑ 51.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.22%	↓ -13.40%	↓ -6.66%	↓ -12.22%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.48%	↓ -11.06%	↓ -6.24%	↑ 5.08%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.32%	↓ -2.24%	↑ 0.28%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -4.67%	↓ -2.42%	↓ -12.23%	↓ -38.71%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.28%	↑ 1.67%	↑ 0.80%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.97%	↓ -1.93%	↑ 14.75%	↑ 33.64%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.86%	↓ -5.33%	↑ 12.19%	↑ 20.53%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -4.01%	↓ -3.21%	↓ -9.41%	↓ -11.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -12.79%	↓ -11.33%	↓ -32.02%	↓ -76.21%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...
Nhận định					

Ngành Đường là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **1.05%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **8.37%**. **Ngành Dầu khí** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **14.75%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **105.60%**.

(Cập nhật ngày 27/10/2016)

Ngày 22/11/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑	20.2%	↑	8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.5	66.8	↑	28.5%	↑	8.7%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	6.2	11.2	↑	62.3%	↓	-9.7%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑	14.0%	↑	14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑	9.5%	↑	6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑	12.1%	↑	8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑	32.0%	↑	4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑	32.1%	↑	1.3%	24/10/2016	
HNG	Mua	Mở	7.4	7.5	10.0	↑	35.1%	↑	1.4%	22/11/2016	
Trung bình:								↑	5.9%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:								↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 22/11/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 22/11/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cau-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cau-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cau-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cau-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cau-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cau-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cau-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cau-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 22/11/2016

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (22/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (21/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (18/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (17/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (16/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (15/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (14/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (11/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (10/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (09/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (08/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (07/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (04/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (03/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (02/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (01/11/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (31/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (28/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (27/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (26/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (25/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (24/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (21/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (20/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (19/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (18/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (17/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (14/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (13/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (12/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (11/10/2016)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (10/10/2016)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 22/11/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
22/11/2016	23/11/2016	08/12/2016	LBM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	44.8	-0.2 (-0.44%)
n/a	n/a	22/11/2016	BMI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 8,304,149 CP	25.8	0 (0%)
22/11/2016	23/11/2016	22/12/2016	DPR	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	38.7	0.4 (1.04%)
n/a	n/a	22/11/2016	SBT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 58,427,235 CP	n/a	n/a
n/a	22/11/2016	23/11/2016	APG	HOSE	Hủy niêm yết cổ phiếu	6.1	0 (0%)
22/11/2016	23/11/2016	12/12/2016	CSM	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	20.6	0 (0%)
n/a	n/a	22/11/2016	SRC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 8,018,350 CP	21.8	-0.2 (-0.91%)
22/11/2016	23/11/2016	05/12/2016	LCD	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 250 đồng/CP	7.9	0 (0%)
n/a	n/a	22/11/2016	TIG	HNX	Giao dịch bổ sung - 5,565,000 CP	4.3	-0.1 (-2.27%)
n/a	n/a	22/11/2016	FCN	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 2,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	22/11/2016	23/11/2016	SHA	HOSE	Hủy niêm yết cổ phiếu	n/a	n/a
n/a	n/a	23/11/2016	VCW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 50,000,000 CP	n/a	n/a
23/11/2016	24/11/2016	n/a	KPF	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	n/a	n/a
23/11/2016	24/11/2016	04/12/2016	IBC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	10	0 (0%)
n/a	n/a	23/11/2016	GDT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 259,309 CP	55.7	0.7 (1.27%)
23/11/2016	24/11/2016	08/12/2016	LIX	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	59.9	0.1 (0.17%)
23/11/2016	24/11/2016	05/1/2017	PNJ	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
23/11/2016	24/11/2016	20/12/2016	BCI	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	22.2	0 (0%)
23/11/2016	24/11/2016	n/a	VC7	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 8:3	24.5	0 (0%)
23/11/2016	24/11/2016	n/a	VFC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	11.7	0 (0%)
24/11/2016	25/11/2016	14/12/2016	DRC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	34.5	-1 (-2.82%)
24/11/2016	25/11/2016	08/12/2016	KHP	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	13.95	-0.25 (-1.76%)

(Cập nhật 17h20 ngày 22/11/2016)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.